

Số: 148/2019/QĐST-DS

Chợ Lách, ngày 31 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 58/2019/TLST-DS ngày 02 tháng 5 năm 2019 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất*”.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

** Nguyên đơn:*

- Ông Nguyễn Thành H - Sinh năm: 1977; ĐKKHKT: ấp A, xã B, huyện L, thành phố H; Nơi tạm trú: ấp L, xã T, huyện C, tỉnh D. Số điện thoại: XXXX.

- Bà Huỳnh Thị A - Sinh năm: 1981; địa chỉ: ấp L, xã T, huyện C, tỉnh D. Số điện thoại: XXXX.

** Bị đơn:* Ông Võ Văn H - Sinh năm: 1966 và bà Huỳnh Thị S - Sinh năm: 1970; cùng địa chỉ: ấp L, xã T, huyện C, tỉnh D. Số điện thoại: XXXX.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Võ Văn S - Sinh năm: 1981 và bà Nguyễn Thị Ngọc M - Sinh năm: 1985; cùng địa chỉ: ấp L, xã T, huyện C, tỉnh D. Số điện thoại: XXXX.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Nguyên đơn ông Nguyễn Thành H, bà Huỳnh Thị A với bị đơn ông Võ Văn H, bà Huỳnh Thị S và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Võ Văn S, bà Nguyễn Thị Ngọc M thống nhất: Hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất (theo giấy mua bán đất ngày 11/11/2018) giữa nguyên đơn và bị đơn, đối với phần đất có diện tích 60m² thuộc một phần thửa 313, tờ bản đồ số 17, tọa lạc tại ấp L, xã T, huyện C, tỉnh D do ông Võ Văn S và bà Nguyễn

Thị Ngọc M đang đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (có họa đồ kèm theo).

- Trong thời gian từ ngày 23/10/2019 đến hết ngày 31/10/2019, ông Nguyễn Thành H và bà Nguyễn Thị A có nghĩa vụ tháo dỡ, di dời căn nhà (có họa đồ kèm theo) và tài sản của ông bà ra khỏi phần đất nêu trên.

- Ghi nhận ông Võ Văn H, bà Huỳnh Thị S đã hoàn trả xong cho ông Nguyễn Thành H và bà Nguyễn Thị A toàn bộ số tiền đã nhận chuyển nhượng đất là 42.000.000đồng và hỗ trợ chi phí tháo dỡ, di dời nhà là 10.000.000đồng. Tổng cộng là 52.000.000đ (năm mươi hai triệu đồng). Phía ông H, bà S không có yêu cầu nào khác.

Các bên thống nhất không tính thêm thời gian lưu cư.

- Chi phí xem xét thẩm định, định giá là: 2.800.000đ (hai triệu tám trăm ngàn đồng), nguyên đơn và bị đơn mỗi người nhận chịu $\frac{1}{2}$ chi phí với số tiền 1.400.000đồng và đã nộp xong.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch là 150.000 đồng; các đương sự thỏa thuận:

+ Nguyên đơn chịu án phí với số tiền 75.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 800.000đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000767 ngày 25/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre; ông H, bà A được hoàn trả lại số tiền là 725.000đồng.

+ Bị đơn ông Võ Văn H và bà Huỳnh Thị S chịu án phí với số tiền 75.000 đồng, nhưng do bị đơn thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện C;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện C
- Phòng KTNV-T.H.A TAND tỉnh D;
- Lưu: hồ sơ vụ án, Vp, Bp.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Chí Đức

